

Phần 8: PHÁP TÁC TỊNH

Văn kết tác tịnh địa:

(Tịnh địa có bốn loại: 1. Hoặc của đàn-việt, hoặc của người kinh doanh khi làm chùa phân xử. 2. Hoặc làm chùa chưa xong. >. Xung quanh chùa không có hàng rào hoặc vách; hoặc chỉ có nửa hàng rào và vách. 4. Tăng tác bạch nhị Yết-ma kết).

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Nay Tăng kết nơi... làm tịnh địa. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Nay Tăng kết nơi... làm tịnh địa. Các Trưởng lão nào đồng ý Tăng kết nơi... làm tịnh địa thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý kết nơi... làm tịnh địa. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc này nay tôi xin ghi nhận như vậy. (Nếu Tăng-già-lam nghi trước đã có tịnh địa thì nên giải rồi sau đó kết lại).

Văn yết-ma sai người coi xét tịnh pháp: (Người kia như pháp xem xét đồ ăn uống sạch và tắm rửa răng, những việc như thế).

Đại đức Tăng lắng nghe! Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý cho Tỳ-kheo tên là... có thể vì Tăng làm người tịnh pháp. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... có thể vì Tăng làm người tịnh pháp. Các Trưởng lão nào đồng ý Tỳ-kheo tên là... làm người tịnh pháp thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đồng ý Tỳ-kheo tên là... làm người tịnh pháp. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Việc này nay tôi xin ghi nhận như vậy. (Sai làm suy-na trái ngọạ cụ Tăng, phân chia cháo cho Tăng, phân chia bánh và áo tắm mưa; phân chia chỗ cho Sa-di, giữ người làm vườn của Tăng. Những việc như vậy Yết-ma giống nhau, nhưng xưng việc thì khác).

Văn chân thật tịnh thí:

Trưởng lão nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... có y dư này chưa làm thanh tịnh, nay để được thanh tịnh, tôi bố thí cho Trưởng lão làm thanh tịnh chân thật. (Người làm tịnh thí chân thật nên hỏi với thí chủ nhân sau mới được thọ dụng).

Văn lần lượt tịnh thí:

Trưởng lão nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... có y dư này chưa làm thanh tịnh. Vì để trở thành thanh tịnh tôi bố thí cho Trưởng lão. (Người thọ thỉnh nên nói như vậy).

Trưởng lão nhất tâm niệm! Ngài có y dư này chưa làm thanh tịnh. Vì để nó trở thành vật thanh tịnh nên đã bố thí cho tôi. Nay tôi xin nhận. (Nhận rồi nên hỏi người kia):

Người thí chủ là ai? (Người kia nên nói)

Đem cho người nào đó (Người thọ thỉnh nên nói như vậy).

Trưởng lão nhất tâm niệm! Ngài có y dư chưa làm thanh tịnh. Vì để nó trở thành thanh tịnh nên đã bố thí cho tôi. Tôi đã thọ nhận y này và thuộc về vị... rồi. Ngài ... nên hộ trì và sử dụng tùy ý. (Người lần lượt tịnh thí, hoặc được hỏi, không hỏi cũng tùy ý dùng).

Văn nhận thuốc bảy ngày: (Trước hết đến tịnh nhân nhận thuốc rồi mang đến chỗ Đại Tỳ-kheo thừa:)

Trưởng lão nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... vì có bệnh nhận thuốc bảy ngày và ngủ chung với nó bảy ngày. Nay tôi đến trực tiếp Trưởng lão nhận. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thừa như vậy).

Văn nhận thuốc suốt đời: (Trước đã đến tịnh nhân nhận rồi, mang đến chỗ Đại Tỳ-kheo thừa:)

Đại đức nhất tam niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... có bệnh, đây là thuốc dùng trọn đời và được ở chung với thuốc và dùng lâu dài. Nay tôi đến trực tiếp Trưởng lão nhận. (Lần thứ hai, thứ ba cũng thừa như vậy. Không để qua đêm, không thọ bằng miệng).
